

CÔNG TY TNHH RUBY DEVELOPMENT VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH RUBY DEVELOPMENT VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: RUBY DEVELOPMENT VIETNAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: RUBY DEVELOPMENT VIETNAM CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107835604

3. Ngày thành lập: 09/05/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Phòng 1506, tầng 15, tòa nhà Icon4, số 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: Dịch vụ nhập và xử lý dữ liệu trong lĩnh vực công nghệ thông tin (CPC 843)	6311
2.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Dịch vụ bảo dưỡng hệ thống (CPC 8425)	6209
3.	Hoạt động tư vấn quản lý (CPC 865)	7020
4.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: - Sản xuất sản phẩm phần mềm (CPC 842) - Dịch vụ lập trình (CPC 842)	6201(Chính)
5.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn phần mềm và tư vấn hệ thống (tư vấn, thiết kế và xây dựng các giải pháp phần mềm) (CPC 8421) - Thiết kế Website (CPC 849)	6202
6.	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật. Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có trách nhiệm thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư và chỉ kinh doanh các ngành nghề khi có đủ điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư và pháp luật có liên quan cũng như các điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia).	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 900.000.000 VNĐ

(Tương đương 40.000 USD - Bốn mươi nghìn đô la Mỹ)

Thời gian đăng từ ngày 09/05/2017 đến ngày 08/06/2017

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	RUBY DEVELOPMENT INC.	Sanpo Building 9F 2-4 Kodenna-cho Nihonbashi Chuo-ku Tokyo, 103-0001, Nhật Bản	603.000.000	67,000	0100-01-149097	
2	TAGUCHI YUTAKA	2080 chino1, Sueda, Iwatsuki-ku, Saitama-shi, Saitama, 339-0021, Nhật Bản	92.250.000	10,250	TR7885972	
3	ASHIDA HIDEYUKI	4-27-4, Minamiaraki, Abiko-shi, Chiba, 270-1119, Nhật Bản	92.250.000	10,250	TR7254281	
4	SHIBATA YUICHIRO	3-37-24 Shii, Kokuraminami-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka, Nhật Bản	112.500.000	12,500	TR7407980	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: SHIBATA YUICHIRO

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 22/05/1972

Dân tộc: Quốc tịch:

Nhật Bản

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu nước ngoài

Số giấy chứng thực cá nhân: TR7407980

Ngày cấp: 10/01/2017

Nơi cấp: Bộ Ngoại giao Nhật Bản

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 3-37-24 Shii, Kokuraminami-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka, Nhật Bản

Chỗ ở hiện tại: Phòng 1506, tầng 15, tòa nhà Icon4, số 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội